ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong)

STT	Tên đơn vị	Biên chế			Tổng chỉ tiêu	Vị trí việc làm giáo viên													Vị trí việc làm nhân viên			Chỉ tiêu là người dân tộc thiểu số	
		Được giao	Có mặt	chưa sử dụng		Giáo viên mầm non	Giáo viên tiểu học dạy môn chung	Tiếng Anh	Thể dục	Mĩ thuật	Tin	Âm nhạc	Toán	Văn	Công nghệ	Giáo dục công dân	Hóa	Sinh	Văn thư	Thư viện	Kế toán	Số lượng	Vị trí việc làm chuyên ngành
	Tổng số	**477**	**427**	**50**	**50**	**7**	**18**	**4**	**1**	**2**	**1**	**2**	**3**	**2**	**1**	**1**	**1**	**1**	**2**	**2**	**2**	**11**	
*	**BẬC THCS**	**191**	**175**	**16**	**16**			**3**			**1**	**2**	**3**	**2**	**1**	**1**	**1**	**1**	**1**			**1**	
1	Trường TH và THCS Đắk Plao (bậc THCS)	20	19	1	1												1						
2	Trường THCS Đắk Nang	35	28	7	7			1			1		2	1	1	1						1	Giáo viên môn Giáo dục công dân
3	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	62	60	2	2			1				1											
4	Trường TH và THCSTrần Quốc Toản	19	18	1	1								1										
5	Trường PTDTBT-THCS Đắk R Măng	26	22	4	4							1		1				1	1				
6	Trường THCS Quảng Hòa	29	28	1	1			1															

STT	Tên đơn vị	Biên chế			Tổng chỉ tiêu	Vị trí việc làm giáo viên													Vị trí việc làm nhân viên			Chỉ tiêu là người dân tộc thiểu số	
		Được giao	Có mặt	chưa sử dụng		Giáo viên mầm non	Giáo viên tiểu học dạy môn chung	Tiếng Anh	Thể dục	Mĩ thuật	Tin	Âm nhạc	Toán	Văn	Công nghệ	Giáo dục công dân	Hóa	Sinh	Văn thư	Thư viện	Kế toán	Số lượng	Vị trí việc làm chuyên ngành
*	**BẬC TIỂU HỌC**	**180**	**154**	**26**	**26**		**18**	**1**	**1**	**2**										**2**	**2**	**7**	
1	Trường PTDTBT-TH Vừ A Dính	51	44	7	7		5			1										1		2	Giáo viên môn chung
2	Trường TH Lý Tự Trọng	23	16	7	7		6	1														2	Giáo viên môn chung
3	Trường TH Lê Lợi	18	17	1	1																1		
4	Trường TH La Văn Cầu	35	26	9	9		6		1	1										1		3	Giáo viên môn chung
5	Trường TH và THCS Trần Quốc Toản	20	19	1	1		1																
6	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	33	32	1	1																1		
*	**BẬC MẦM NON**	**106**	**98**	**8**	**8**	**7**													**1**			**3**	
1	Trường MG Hoa Pơ Lang	24	20	4	4	4																2	
2	Trường MG Quảng Hòa	28	27	1	1	1																1	
3	Trường MG Ánh Dương	17	16	1	1	1																	
4	Trường MG Hoa Lan	21	20	1	1														1				
5	Trường MG Hoa Cúc	16	15	1	1	1																	